TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SV CĐ K17E THI KẾT THÚC KỲ I(ĐỢT 2) NĂM 2022-2023

Môn học: **KTTCDN1**

Ca 3: 13h30' ngày 05 tháng 3 năm 2023 Hội trường: **D201**

TT	SBD	Họ và tên		N.Sinh	Lớp	Môn thi	Số tờ	Ký nộp bài	Điểm thi		Ghi chú
									Bằng số	Bằng chữ	
1	**01**	Nguyễn Thế	**An**	14-05-1982	KTE	KTTCDN1					
2	**02**	Nguyễn Thị Trung	**Anh**	14-10-1990	KTE	KTTCDN1					
3	**03**	Nguyễn Thị Vân	**Anh**	04-09-1998	KTE	KTTCDN1					
4	**04**	Nguyễn Thị	**Bích**	09-09-2002	KTE	KTTCDN1					
5	**05**	Lưu Thị	**Chúc**	20-08-1996	KTE	KTTCDN1					
6	**06**	Dương Văn	**Đồng**	10-09-1998	KTE	KTTCDN1					
7	**07**	Phạm Phương	**Duy**	29-05-1999	KTE	KTTCDN1					
8	**08**	Phạm Thị	**Duyên**	21-01-1983	KTE	KTTCDN1					
9	**09**	Nguyễn Thị Hồng	**Gấm**	17-10-2003	KTE	KTTCDN1					
10	**10**	Nguyễn Thị	**Hân**	08-03-2003	KTE	KTTCDN1					
11	**11**	Trần Thị	**Hằng**	18-04-1995	KTE	KTTCDN1					
12	**12**	Nguyễn Thị Ngọc	**Hảo**	02-10-2003	KTE	KTTCDN1					
13	**13**	Nguyễn Thị	**Hiền**	25-11-2000	KTE	KTTCDN1					
14	**14**	Trần Thị	**Hiền**	12-10-1999	KTE	KTTCDN1					
15	**15**	Nguyễn Thị	**Hoa**	03-07-2001	KTE	KTTCDN1					
16	**16**	Nguyễn Thị	**Hoa**	25-11-2003	KTE	KTTCDN1					
17	**17**	Nguyễn Thanh	**Hoài**	24-11-1998	KTE	KTTCDN1					
18	**18**	Nguyễn Thị	**Hợp**	09-10-2001	KTE	KTTCDN1					

Tổng số dự thi:.....Vắng.....
SBD vắng:.....

Cán bộ coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SV CĐ K17E THI KẾT THÚC KỲ I(ĐỢT 2) NĂM 2022-2023

Môn học: **KTTCDN1**

Ca 3: 13h30' ngày 05 tháng 3 năm 2023 Hội trường: **D202**

TT	SBD	Họ và tên		N.Sinh	Lớp	Môn thi	Số tờ	Ký nộp bài	Điểm thi		Ghi chú
									Bằng số	Bằng chữ	
1	**19**	Đào Đình	**Hưng**	22-11-1996	KTE	KTTCDN1					
2	**20**	Lê Thị	**Hường**	28-06-2003	KTE	KTTCDN1					
3	**21**	Nguyễn Thị	**Huyên**	07-02-1997	KTE	KTTCDN1					
4	**22**	Nguyễn Thị Thu	**Huyền**	10-11-2000	KTE	KTTCDN1					
5	**23**	Đào Hương	**Lan**	02-12-1998	KTE	KTTCDN1					
6	**24**	Phan Thị	**Liên**	18-01-1997	KTE	KTTCDN1					
7	**25**	Nguyễn Thị	**Liên**	18-04-1998	KTE	KTTCDN1					
8	**26**	Đinh Thị Thùy	**Linh**	28-04-1999	KTE	KTTCDN1					
9	**27**	Nguyễn Nhật	**Linh**	28-12-1997	KTE	KTTCDN1					
10	**28**	Nguyễn Thùy	**Linh**	30-11-2003	KTE	KTTCDN1					
11	**29**	Phạm Thảo	**Linh**	21-08-2003	KTE	KTTCDN1					
12	**30**	Trần Thị Thùy	**Linh**	01-07-1999	KTE	KTTCDN1					
13	**31**	Nguyễn Thị	**Luyến**	14-02-1999	KTE	KTTCDN1					
14	**32**	Trần Thị Bình	**Minh**	11-09-2001	KTE	KTTCDN1					
15	**33**	Nguyễn Thị Hà	**My**	17-10-2000	KTE	KTTCDN1					
16	**34**	Nguyễn Quỳnh	**Nga**	04-08-2001	KTE	KTTCDN1					
17	**35**	Nguyễn Thị Bích	**Ngọc**	30-01-2000	KTE	KTTCDN1					
18	**36**	Lưu Thị Thúy	**Nhời**	01-10-1990	KTE	KTTCDN1					

Tổng số dự thi:.....Vắng.....
SBD vắng:.....

Cán bộ coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SV CĐ K17E THI KẾT THÚC KỲ I(ĐỢT 2) NĂM 2022-2023

Môn học: **KTTCDN1**

Ca 3: 13h30' ngày 05 tháng 3 năm 2023 Hội trường: **D203**

TT	SBD	Họ và tên		N.Sinh	Lớp	Môn thi	Số tờ	Ký nộp bài	Điểm thi		Ghi chú
									Bằng số	Bằng chữ	
1	**37**	Nguyễn Thị	**Nhung**	04-06-1998	KTE	KTTCDN1					
2	**38**	Nguyễn Thị	**Ninh**	09-10-1997	KTE	KTTCDN1					
3	**39**	Nguyễn Thị	**Oanh**	08-07-2002	KTE	KTTCDN1					
4	**40**	Trần Thị Hoài	**Phương**	12-05-2001	KTE	KTTCDN1					
5	**41**	Đàm Thị	**Phượng**	24-02-1997	KTE	KTTCDN1					
6	**42**	Nguyễn Thị	**Sang**	16-08-2000	KTE	KTTCDN1					
7	**43**	Trần Minh	**Thái**	14-08-1997	KTE	KTTCDN1					
8	**44**	Nguyễn Thị	**Thảo**	30-05-2002	KTE	KTTCDN1					
9	**45**	Nguyễn Thị	**Thảo**	23-12-2000	KTE	KTTCDN1					
10	**46**	Triệu Thị	**Thảo**	12-10-1999	KTE	KTTCDN1					
11	**47**	Nguyễn Thị Nhất	**Thu**	07-09-2002	KTE	KTTCDN1					
12	**48**	Ngọc Thị	**Thùy**	16-10-1998	KTE	KTTCDN1					
13	**49**	Nguyễn Thị	**Trang**	03-04-1997	KTE	KTTCDN1					
14	**50**	Vũ Thị Minh	**Trang**	30-09-1991	KTE	KTTCDN1					
15	**51**	Phạm Thị	**Trang**	21-06-1993	KTE	KTTCDN1					
16	**52**	Cao Thi	**Trang**	15-04-1996	KTE	KTTCDN1					
17	**53**	Nguyễn Thị Cẩm	**Tú**	13-09-2001	KTE	KTTCDN1					
18	**54**	Nguyễn Tuấn	**Tú**	06-01-2003	KTE	KTTCDN1					

Tổng số dự thi:.....Vắng.....
SBD vắng:.....

Cán bộ coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SV CĐ K17E THI KẾT THÚC KỲ I(ĐỢT 2) NĂM 2022-2023

Môn học: **KTTCDN1- NVNT- HTTTKT**

Ca 3: 13h30' ngày 05 tháng 3 năm 2023 Hội trường: **D204**

TT	SBD	Họ và tên		N.Sinh	Lớp	Môn thi	Số tờ	Ký nộp bài	Điểm thi		Ghi chú
									Bằng số	Bằng chữ	
1	**55**	Nguyễn Thị Hồng	**Tuyết**	08-11-1998	KTE	KTTCDN1					
2	**56**	Nguyễn Thị	**Bình**	23-06-1999	QTKDE	NVNT					
3	**57**	Nguyễn Đông	**Hậu**	08-02-1982	CNTT	HTTTKT					
4	**58**	Bế Thị Bích	**Tuyết**	07-06-2001	KTE	KTTCDN1					
5	**59**	Đoàn Thị Thúy	**Hằng**	19-05-1978	QTKDE	NVNT					
6	**60**	Hoàng Hải	**Vân**	13-05-2002	KTE	KTTCDN1					
7	**61**	Giáp Thị	**Hằng**	26-08-1997	QTKDE	NVNT					
8	**62**	Trần Thị Hồng	**Vân**	01-10-1998	KTE	KTTCDN1					
9	**63**	Hà Thúy	**Hằng**	29-05-1997	QTKDE	NVNT					
10	**64**	Nguyễn Thị	**Yến**	06-10-1995	KTE	KTTCDN1					
11	**65**	Tạ Mỹ	**Hạnh**	25-06-2000	QTKDE	NVNT					
12	**66**	Nguyễn Thị	**Hồng**	08-03-2003	QTKDE	NVNT					
13	**67**	Nguyễn Thị Thu	**Hường**	01-10-2000	QTKDE	NVNT					
14	**68**	Nguyễn Thị	**Huyền**	11-02-1999	QTKDE	NVNT					
15	**69**	Nguyễn Thị Lưu	**Nin**	05-10-1988	QTKDE	NVNT					
16	**70**	Đỗ Mạnh	**Toàn**	29-02-2000	QTKDE	NVNT					
17	**71**	Nguyễn Thị Thu	**Uyên**	12-10-1999	QTKDE	NVNT					
18	**72**	Lê Phương	**Uyên**	09-09-2000	QTKDE	NVNT					

Tổng số dự thi:.....Vắng.....
SBD vắng:.....

Cán bộ coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)